

KẾ HOẠCH **TUYỂN SINH VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2024-2025**

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 03/VBNH-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1089/UBND-KGVX ngày 01/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch tuyển sinh các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 52/SGDĐT-QLCLGDCN, ngày 02/4/2024 về việc tuyển sinh các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2024-2025;

Căn cứ Công văn số 718/SGDĐT-QLCLGDCN, ngày 14/4/2024 về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh năm học 2024-2025 đối với các trường THPT, Phổ thông DTNT, Trung tâm GDTX tỉnh Kon Tum và Trung tâm GDNN-GDTX các huyện;

Trường THPT Trần Quốc Tuấn lập Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2024-2025 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊA BÀN, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

1. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh trong độ tuổi quy định, có **hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện Đăk Hà**, đã tốt nghiệp THCS chương trình GDPT hoặc chương trình GDTX và có đủ điều kiện theo quy định về tuyển sinh vào trường THPT.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 405 học sinh

3. Phương thức tuyển sinh: Kết hợp thi tuyển với xét tuyển.

3.1. Xét tuyển: Căn cứ vào kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở cấp THCS, quy đổi thành Điểm rèn luyện, học tập. Việc quy đổi điểm thực hiện như sau:

*** Quy đổi điểm dựa vào kết quả rèn luyện và học tập của 4 năm học ở THCS, theo phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển**

- Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 5 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 4,5 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực khá: 4 điểm.
- Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 3,5 điểm.
- Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 3 điểm.
- Các trường hợp còn lại: 2,5 điểm.

3.2. Thi tuyển

- Môn thi:

- + Môn Toán và Ngữ văn: Thi theo hình thức tự luận.
- + Môn Tiếng Anh: Kết hợp hình thức trắc nghiệm khách quan và hình thức tự luận, đánh giá kỹ năng đọc hiểu, viết. Học sinh làm bài trực tiếp trên đề thi.

- Nội dung thi: Trong chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu ở lớp 9. Môn Tiếng Anh là phần chung giữa chương trình Tiếng Anh 7 năm và Tiếng Anh 10 năm, gồm các phần: Viết, Đọc hiểu và Kiến thức ngôn ngữ.

- Thời gian làm bài thi: Toán và Ngữ văn: 120 phút; Tiếng Anh: 60 phút.

- Điểm bài thi: Là tổng điểm thành phần của từng câu trong đề thi, điểm bài thi theo thang điểm 10 và được làm tròn đến 2 chữ số thập phân.

3.3. Điểm xét tuyển:

Điểm xét tuyển = [(Điểm môn Toán + Điểm môn Ngữ văn) x 2 + Điểm môn Tiếng Anh] + Điểm rèn luyện, học tập + Điểm ưu tiên (nếu có).

II. CÁC TỔ HỢP MÔN TUYỂN SINH CỦA TRƯỜNG

1. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn; Toán; Anh Văn; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

2. Số lớp, số học sinh tuyển sinh thuộc các tổ hợp môn lựa chọn

Số lớp tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2024-2025	Số lớp học tổ hợp các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học	Số lớp học tổ hợp các môn Địa lý, GDKT&PL, Tin học, Công nghệ
09 lớp (405 học sinh)	05 lớp (225 học sinh)	04 lớp (180 học sinh)

III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN, ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ dự tuyển

- Đơn xin dự tuyển (theo mẫu tại Phụ lục gửi kèm).
- Minh chứng về chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- 01 ảnh màu, cỡ 4x6cm, chụp theo kiểu Thẻ căn cước công dân (CCCD), trước thời gian nộp hồ sơ không quá 06 tháng. Ảnh của thí sinh (có thể quét ảnh thí sinh đã nộp hoặc nhập từ file ảnh hoặc chụp ảnh trực tiếp) phải được nhập ngay khi nhập Đơn xin dự tuyển. Ảnh của thí sinh đưa vào hệ thống có độ phân giải là 400x600 pixels và phải được gắn đúng với thí sinh.
- Đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước, phải có giấy xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật do UBND xã, phường, thị trấn cấp.

2. Đăng ký dự tuyển và thời gian tuyển sinh

2.1. Đăng ký dự tuyển

- Học sinh học lớp 9 năm học 2023-2024 tại các trường có cấp học THCS trên địa bàn huyện đăng ký dự tuyển trực tuyến hoặc trực tiếp tại trường đang học; thí sinh tốt nghiệp THCS tại các trường THCS ngoài tỉnh đăng ký dự tuyển trực tiếp tại các trường dự tuyển; thí sinh tự do tốt nghiệp THCS các năm học trước đăng ký dự tuyển trực tiếp tại trường đã tốt nghiệp THCS.

- Các nguyện vọng đăng ký được thực hiện như sau:

Thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT trên địa bàn huyện, trường Phổ thông DTNT huyện (diện không hưởng chế độ nội trú) được đăng ký tối đa 03 nguyện vọng xét tuyển vào các nhóm môn lựa chọn của cùng một trường hoặc các trường khác.

- Thí sinh đăng ký xét tuyển nguyện vọng 01 vào trường nào phải dự thi tại trường đó.

2.2. Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 10/5/2024 đến ngày 23/5/2024.

2.3. Thời gian thi tuyển: Ngày 01-03/6/2024. Trong đó:

- Lịch thi chung cho các trường:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài
01/6/2024	Chiều	Phổ biến Quy chế thi và Lịch thi cho thí sinh (bắt đầu từ 14 giờ 00)			

02/6/2024	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
03/6/2024	Sáng	Toán	120 phút	07 giờ 55	08 giờ 00

2.4. Xét tuyển sinh bổ sung: Nếu trường chưa tuyển đủ chỉ tiêu trong đợt xét trước được xét tuyển bổ sung.

- Thời gian xét tuyển: Ngày 10/7/2024.
- Hạn nộp đơn xét tuyển nguyện vọng bổ sung: Ngày 09/7/2024.
- Địa điểm: Tại trường xét tuyển.

2.5. Sở duyệt kết quả tuyển sinh: Chậm nhất ngày 31/7/2024.

V. QUY ĐỊNH VÀ NGUYÊN TẮC XÉT TUYỂN

1. Quy định xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh có hồ sơ xét tuyển hợp lệ, tham gia thi tuyển, thi đủ các bài thi quy định, không bị kỷ luật hủy kết quả thi, không có bài thi bị điểm 0.

- Thí sinh được xét trúng tuyển vào nguyện vọng có thứ tự ưu tiên cao nhất có thể. Đối với từng nhóm môn lựa chọn, căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào một nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

- Trường hợp thí sinh đăng ký xét tuyển các nguyện vọng thuộc các nhóm môn ở cùng một trường: **Điểm xét tuyển bằng nhau cho các nguyện vọng.**

- Trường hợp thí sinh đăng ký xét tuyển các nguyện vọng khác nhau vào các trường khác nhau:

+ **Điểm xét tuyển vào nguyện vọng 2 cao hơn nguyện vọng 1 ít nhất là 0,5 điểm, nhiều nhất là 1,0 điểm ;**

+ **Điểm xét tuyển vào nguyện vọng 3 cao hơn nguyện vọng 2 ít nhất là 0,5 điểm, nhiều nhất là 1,0 điểm ;**

2. Nguyên tắc xét tuyển

- Sau khi có kết quả thi tuyển, thí sinh được thay đổi một lần tất cả các nguyện vọng xét tuyển sinh (chỉ được thay đổi giữa các nhóm môn trong cùng một trường

đối với nguyện vọng 1).

- Thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả xét tuyển, không phân biệt thứ tự ưu tiên của nguyện vọng đăng ký. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

- Thí sinh được đăng ký 03 nguyện vọng xét tuyển vào các nhóm môn của cùng một trường hoặc vào các trường thuộc địa bàn tuyển sinh. Điểm xét tuyển theo phương án tuyển sinh của các trường, mỗi nhóm môn có điểm xét tuyển riêng, điểm xét tuyển vào nguyện vọng cụ thể như sau:

- Trường hợp thí sinh đăng ký xét tuyển các nguyện vọng thuộc các nhóm môn ở cùng một trường: Điểm xét tuyển bằng nhau cho các nguyện vọng.

- Trường hợp thí sinh đăng ký xét tuyển các nguyện vọng khác nhau vào các trường khác nhau:

+ Điểm xét tuyển vào nguyện vọng 2 cao hơn nguyện vọng 1 ít nhất là 0,5 điểm, nhiều nhất là 1,0 điểm;

+ Điểm xét tuyển vào nguyện vọng 3 cao hơn nguyện vọng 2 ít nhất là 0,5 điểm, nhiều nhất là 1,0 điểm.

VI. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN THĂNG, CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Đối tượng tuyển thăng

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người.

- Học sinh khuyết tật.

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

2. Chế độ ưu tiên

2.1. Cộng 1,5 điểm đối với một trong các đối tượng

- Con liệt sĩ.

- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.

- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người đó bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945.

- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến

ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

2.2. Cộng 1,0 điểm đối với một trong các đối tượng

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.

- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.

- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người đó bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

2.3. Cộng 0,5 điểm đối với một trong các đối tượng

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.

- Người dân tộc thiểu số.

- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

VII. LỆ PHÍ TUYỂN SINH

Thực hiện theo quy định hiện hành.

Muốn biết thêm chi tiết xin liên hệ Văn phòng nhà trường theo địa chỉ:
Trường THPT Trần Quốc Tuấn, Số 269, Đường 24/03, Tổ dân phố 2B, Thị trấn Đăk Hà, Huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum; điện thoại: 0602.213.279 hoặc số 0972.726.279 (gặp cô Thắm).

Nơi nhận:

- Phòng QLCLGDCN Sở (b/c);
- Phòng GD&ĐT Huyện Đăk Hà;
- Các trường THCS thuộc địa bàn tuyển sinh;
- UBND các xã, thị trấn thuộc địa bàn tuyển sinh;
- Ban tuyển sinh;
- Lưu VP.

HIỆU TRƯỞNG

Mai Xuân Kiên